

Số: 794/2024/QĐST-DS

Tân Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 192, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

- Ngày 01/02/2010, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 88/2010/KDTM-ST về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa nguyên đơn là Ngân hàng TMCP N2; Địa chỉ: A A, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và bị đơn là ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị Thanh T; Địa chỉ: 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, vụ việc đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã giải quyết theo Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 699/2010/KDTM-ST ngày 24/5/2010.

- Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 699/2010/KDTM-ST bị kháng nghị theo Quyết định kháng nghị số 26/2013/KDTM-KN ngày 20/5/2013. Tại Quyết định giám đốc thẩm số 31/2013/KDTM-GĐT ngày 15/8/2013 đã hủy Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 699/2010/KDTM-ST ngày 24/5/2010 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 29/10/2013, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 161/2013/KTST về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo đơn khởi kiện của Ngân hàng và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa Kinh tế Tòa án nhân dân tối cao hủy, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại. Tại Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số 1424/2013/QĐ-CVA ngày 05/12/2013 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình vì không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm m khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 33 và điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự 2004 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011).

- Ngày 22/7/2014, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thụ lý vụ án kinh doanh thương mại số 153/2014/TLST-KDTM về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo đơn khởi kiện của Ngân hàng và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình. Tại Quyết định chuyển vụ án kinh doanh thương mại số 226/2024/QĐST-KDTM ngày 29/9/2014 Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn bởi vì bị đơn đã không còn cư trú tại địa chỉ 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trước khi nguyên đơn khởi kiện vụ án và nguyên đơn có đơn yêu cầu chuyển vụ án đến Tòa án nơi có tài sản thế chấp là bất động sản tại địa chỉ A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 26/11/2014 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã thụ lý vụ án kinh doanh thương mại số 59/2014/TLST-KDTM về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo

đơn khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển đến Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn. Tại Quyết định chuyển vụ hồ sơ vụ án số 10/2018/QĐST-KDTM ngày 24/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình vì Tòa án nhân dân quận Tân Bình chưa có xác minh địa chỉ cuối cùng của bị đơn. Tại biên bản xác minh ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tại Công an xã T thì bị đơn đã không có hộ khẩu thường trú và tạm trú, lưu trú tại địa chỉ A Tổ B, ấp Đ, xã T trước thời điểm thụ lý vụ án, mà căn cứ theo Hợp đồng tín dụng ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn thể hiện hộ khẩu thường trú của bị đơn là 262/14 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, nên có thể xác định 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ cư trú cuối cùng của bị đơn. Ngoài ra, xét tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng và các bên không có thỏa thuận yêu cầu Tòa án có bất động sản giải quyết vụ án.

- Ngày 05/12/2018 Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thụ lý vụ án số 590/2018/TLST-DS về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn chuyển đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình. Tại Quyết định chuyển hồ sơ vụ án dân sự số 600/2019/QĐST-DS ngày 29/11/2019 Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Củ Chi vì theo kết quả xác minh của Công an P3, quận T thì bị đơn đã bán nhà và hiện không còn cư trú tại địa chỉ 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì bị đơn có chỗ ở hiện tại là: Tổ E, ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 27/02/2020 Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã thụ lý vụ án dân sự số 102/2020/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển đến Tòa án nhân dân huyện Củ Chi. Tại Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số 99/2020/QĐST-DS ngày 28/4/2020 Tòa án nhân dân huyện Củ Chi chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình vì xét thấy kết quả trả lời phiếu đề nghị xác minh số 224/TACC-PYCXM ngày 11/03/2020 của Công an xã T, huyện C thì bị đơn có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, không có đăng ký tạm trú và sinh sống tại Tổ E, ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Hợp đồng tín dụng số 9401/2008 giữa nguyên đơn với bị đơn ký xác lập ngày 10/4/2008 thì bị đơn có hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thời điểm ký hợp đồng giao dịch là 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, nay bị đơn không còn cư trú tại địa chỉ trên và đi đâu không rõ. Vì vậy, theo khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP và Điều 26, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nơi bị đơn thực hiện giao dịch, hợp đồng.

- Ngày 08/7/2020 Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thụ lý vụ án dân sự số 281/2020/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân huyện Củ Chi chuyển đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình. Tại Quyết định chuyển hồ sơ vụ án dân sự số 398/2023/QĐST-DS ngày 29/9/2023 Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn vì ngày 27/9/2023, nguyên đơn có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng này đến Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn do tài sản thế chấp là bất động sản tọa lạc tại xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, bên cạnh đó, theo kết quả xác minh của Công an P3 bị đơn đã bán nhà và không còn cư trú tại địa chỉ 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 28/11/2023 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã thụ lý vụ án dân sự số 747/2023/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân quận Tân Bình chuyển đến Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn. Tại Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số 747/2023/QĐST-DS ngày 08/12/2023 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình vì tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng và các bên không có thỏa thuận yêu cầu Tòa án nơi có bất động sản giải quyết nên vụ án không thuộc thẩm quyền của Tòa án nơi có bất động sản. Theo kết quả xác minh số 224/TACC-PYCXM ngày 11/3/2020 thì bị đơn không có hộ khẩu thường trú, tạm trú hay lưu trú tại địa chỉ A Tổ B, ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn thể hiện địa chỉ của bị đơn là 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án nơi bị đơn cư trú.

- Ngày 22/3/2024 Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thụ lý vụ án dân sự số 198/2024/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn chuyển đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình. Ngày 27/9/2024, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N2 là ông Hoàng Trọng T1 (đại diện theo Giấy ủy quyền số 826/2023/UQ-AMC ngày 23/11/2023) đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn là ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị Thanh T theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự,

- Bị đơn ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị Thanh T mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ toàn bộ các văn bản nêu trên nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến trình bày.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là các ông bà Nguyễn Thị Ngọc H, Tôn Văn C, Trần Thị Hương T2, Nguyễn Bảo Q, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn P1, Vũ Văn H1, Phạm Thị S, Vũ Thị Ngọc H2, Vũ Ngọc P2, Vũ Văn L, Phạm Thị Minh C1, Vũ Thị H3, Trần Châu N, Trần Châu K, Trần Tuấn K1, Bùi Minh H4, Nguyễn Thị L1, Trần Nhật N1 không có đơn yêu cầu độc lập tranh chấp về quyền sở hữu tài sản đã được thụ lý cũng như không đóng tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 198/2024/TLST-DS ngày 22/3/2024 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” giữa:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP N2;**

Trụ sở: 2 C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Trọng T1;

Địa chỉ liên lạc: Lầu F, D L, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đại diện theo Giấy ủy quyền số 826/2023/UQ-AMC ngày 23/11/2023).

*Bị đơn:* Ông **Hoàng Văn V**, sinh năm 1950 và bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: 2 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Ngọc H – sinh năm 1978 và ông Tôn Văn C – sinh năm 1980;  
Cùng địa chỉ: A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Trần Thị Hương T2 – sinh năm 1979 và ông Nguyễn Bảo Q – sinh năm 1973;  
Cùng địa chỉ: A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Nguyễn Văn P – sinh năm 1987, ông Nguyễn Văn P1 – sinh năm 1991 và bà Nguyễn Thị H5 – sinh năm 1961; Cùng địa chỉ: A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Vũ Văn H1 – sinh năm 1986, bà Phạm Thị S – sinh năm 1959, bà Vũ Thị Ngọc H2 – sinh năm 2002, ông Vũ Ngọc P2 – sinh năm 1984 và ông Vũ Văn L – sinh năm 1956; Cùng địa chỉ: A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Phạm Thị Minh C1 – sinh năm 1951, bà Vũ Thị H3 – sinh năm 1988, bà Trần Châu N – sinh năm 1995, ông Trần Châu K – sinh năm 1987 và ông Trần Tuấn K1 – sinh năm 1952; Cùng địa chỉ: A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Bùi Minh H4 – sinh năm 1989, bà Nguyễn Thị L1 – sinh năm 1959, ông Trần Nhật N1 – sinh năm 1991; Cùng địa chỉ: A ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:** Nguyên đơn Ngân hàng TMCP N2 có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả số tiền 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP N2 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 013864 ngày 21/01/2010 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Dương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cục THADS TP.HCM;
- Lưu (hồ sơ vụ án, VP);

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Lan Ngọc**